

Ngục Tù Cộng Sản - Phần 2

Mũ Xanh Giang Văn Nhân



Tám bài học về chính trị đã được đào sâu từng chi tiết qua những ngày thảo luận và đúc kết bằng kiểm điểm, phải chứng tỏ sự tiến bộ qua khai báo thêm những thiếu sót. Trong nhà tù Thào thông cảm hoàn cảnh mỗi người. Tất cả đều là những kịch sĩ, sống nhẩn nhục cho qua ngày tháng, cộng sản cũng biết rằng không thể nào tẩy não được thế hệ đã trưởng thành của miền Nam.

Cộng sản chủ trương những ai làm việc trong các cơ quan của chính phủ miền Nam là nguy quyền, là tay sai của đế quốc Mỹ, họ cho rằng đó là thực chất (bản chất) xấu xa. Quân Lực Việt Nam là công cụ của nguy quyền đàn áp dân chúng, dù chính quyền và quân đội có làm tốt cho dân thì đó chỉ là điều chỉ nhận thấy được (hiện tượng) bề ngoài mà thôi. Cộng sản tuyên truyền rằng bản chất của họ là do dân, vì dân, vì giai cấp vô sản đánh đổ giai cấp bóc lột, đuổi ngoại bang. nếu họ có pháo kích bắn giết người dân vô tội thì đó chỉ là hiện tượng. Cộng sản quan niệm nếu ai không theo họ tức là kẻ thù cần tiêu diệt, họ không chấp nhận thành phần lập lững. Tội nghiệp cho ai phản bội lương tâm, phục vụ thâm lén và hãm hại bạn đồng cảnh ngộ để chứng tỏ mình

đã học tập tốt, đâu biết rằng cộng sản cho việc làm đó chỉ là hiện tượng và bản chất kẻ hại bạn vẫn xấu xa như nhớp.

Trong thời gian này có một ít được tha về. Họ lao động Tốt? chắc là không vì ngày hôm trước họp bình bầu bị đầu tổ lười biếng (trây lười) lao động Họ có thân nhân là nhân viên cao cấp cộng sản? Phải là đảng viên kỳ cựu mới là cán bộ cao cấp, và dĩ nhiên họ không muốn ảnh hưởng đến đảng tịch của họ. Hay gia đình họ biết chạy đúng thầy? Điều này không ai dám hé môi.

Trại nỗ lực khai phá thêm đất mới, làm việc quá định mức thời gian (không tầm) hoặc làm việc ngày chúa nhật (lao động xã hội chủ nghĩa). Thảo trong toán dùng lười cuốc lật đất lên, rồi xoay phần lưng đập vỡ vụn ra, một toán khác cào cỏ và đem đốt. Ngọn lửa đang nhảy múa trong ánh nắng bỗng bùng ra từ phía theo sau tiếng nổ. Thảo nhói nơi ngực, bật nhanh dây áo tù, máu nóng phún ra từ ngực phải. Ý nghĩ thoáng qua trong trí, bàn tay trái Thảo chạm vào cây thánh giá trong túi áo trái, phản ứng tự nhiên, bàn tay phải dấn đầy đất bần bịt kín vết thương rồi ngã nhào xuống. Thảo được đưa về lán và trại cho khiêng thẳng trạm xá cùng Đại úy Xuân đơn vị Truyền Tin và hai anh em khác bị vào tay, chân. Đồ văn Chánh người bạn cùng khóa khiêng đầu vòng kéo người phía sau như chạy nhanh đến Đoàn.

Thảo được đặt nằm trên bàn, anh bộ đội y tá bỏ mũ phủ kín bốn phía. Mùng có kích thước to nên vài con ruồi cố tìm lối thoát nhưng bị anh chàng này đập chết. Người y sĩ vén mùng bước vào, anh y tá dùng nước pha muối (thay cồn sát trùng) rửa sạch vết thương rồi chích thuốc giảm đau. Vị y sĩ dùng dao mổ khoét rộng vết thương, từ từ đưa cái gắp nhỏ vào để dò tìm miềng. Mặc dù đau đớn, Thảo vẫn nhớ ca mổ nửa đêm của Bác sĩ Nguyễn văn Đồng Y Sĩ bệnh viện Lê hữu Sanh, dùng thuốc tê làm mất cảm giác trong 15 phút đã gấp được mảnh đạn 82 không giật, may mắn to bằng đầu ngón tay áp út, xuyên qua mông và dừng lại bên cạnh bàng quang. Nhờ chụp quang tuyến với nhiều góc cạnh, Bác sĩ Đồng xác định vị trí và thành công trong lần mổ thứ nhì. Thảo nhận mảnh đạn và hình quang tuyến như món quà kỷ niệm của Bác sĩ Đồng.

Người y sĩ nhíu mày

- Mảnh xuyên qua xương lồng ngực, không thể lấy ra được.

Anh bộ đội y tá lau sạch máu rồi để bông gòn và dùng băng keo phủ kín.

Tuần lễ sau mọi người rời trạm xá Đoàn để chuẩn bị theo trại di chuyển bộ vô Ái Tử. Đoạn đường dài ba mươi cây số khá vất vả. Thảo cùng mấy anh em trong lán ngựa lây bệnh (cách ly) được theo xe chở vật dụng trại đến Ái Tử ngày hôm trước. Trại Ái Tử tập trung những quân cán chính trình diện đi "Cải Tạo", nhờ gần thành phố và căn cứ cũ của quân đội Đồng Minh nên có vẻ khác lạ nhưng kiểu cách cổng trại, hội trường vẫn mang sắc thái của miền Nam. Quả đúng vậy, các ông Công Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã vẽ đồ án và anh em tù nai lưng đi tháo vật liệu ở sân bay, doanh trại của căn cứ. Không biết đây là sự bắt buộc hay do tình nguyện. Trại tổ chức đầy đủ các bộ phận như: đội Mộc làm giường, rương (hòm), bàn ghế, toán Rèn dao rựa,

toán kiểm soát định mức làm việc (cân, đo, đóng, đếm), toán nấu ăn (anh nuôi), nhà kho cấp phát dao rựa, đội chăn nuôi,... Mỗi đội tự túc trong việc xây cất và bảo trì lán của mình, trồng trọt ngũ cốc và cung cấp rau xanh cho nhà bếp. Trại tách rời các sĩ quan cấp Tá và cấp Úy, mọi việc làm đều tính giờ từ lúc bắt đầu đến khi hoàn thành.

Người Cộng sản muốn mọi việc phải đạt và vượt công khoán có nghĩa là thời gian người tù xong xuôi công việc phải bằng (đạt) hay ít hơn thời gian trại định mức (vượt chỉ tiêu). Anh em trình diện hy vọng chính sách 12 điểm của chính quyền Cộng sản, đặc biệt lưỡi cuốc hiệu con gà sắc bén ăn sâu vào đất của Trung Quốc nên lúc nào cũng vượt xa chỉ tiêu. Mỗi lần đi rừng chặt cột, chặt giang chẻ lạt, mọi người rất thích vì đây là dịp để bắt cá, lấy thêm khoai mì của trại. Đi dọc theo các thông thủy (khe suối) để tìm củ chuối, môn rừng, lá vang chua, trái vả (một loại trái to hơn trái sung) may mắn bắt được ếch ương, chàng hui hót cổ, nhái mén... món độn thông dụng nhất là rau má non trên các vồng khoai sắn. Cứ đúng năm nhuận âm lịch là anh em vận dụng khúu giác để tìm Mít Nài. Trái mít chín tỏa mùi thơm xa hàng trăm thước. Loại cây này chỉ đơm trái vào năm nhuận cách nhau ba năm. Những ngày đầu mưa phùn gió Bắc, anh em tìm Nấm Mối, loại nấm này mọc và tàn rất nhanh. Trong rừng có rất nhiều gỗ mục, trời mưa, không khí ẩm thấp, Thảo tìm thêm nấm Mèo. Những vùng nước đọng, gắng sức quậy đục rồi ung dung bỏ lưới câu móc con trùn đất hy vọng bắt được hết cá trê. Anh em tù không tha bất kỳ sinh thực vật nào, do đó có những anh bị ngộ độc hoặc phản ứng của cơ thể. Anh Trinh đập chết con Trúc (có vảy cứng như áo giáp, phá ổ kiến để ăn, khi hữu sự cuộn tròn như trái banh), anh bị dị ứng mặt và khắp cơ thể sưng, nổi cục u nhức nhói.

Mỗi lần đi rừng về phải để vật liệu trước đội chờ đội trưởng và cán bộ quản giáo định giá làm việc, anh Trinh từ suối lên, vừa mặc quần đùi phơi khô trong chái nhỏ thì la hoán lên, bò cạp rừng cắn ngay vào chỗ hiểm, anh bị lên cơn sốt ngay. Đang nằm rên rĩ nhưng khi nghe cán bộ quản giáo đánh giá vật liệu của anh kém phẩm chất, cây không đạt yêu cầu. Anh cố gắng lần theo vách trả lời

- Tôi đã tìm và cố gắng hết khả năng. Cán bộ không tin tôi sao?

Trung úy bộ đội quản giáo đồng dục giữa đội tù

- Cha Mẹ tôi còn chưa tin được, làm sao tôi tin các anh.

Ông ta dẫn chứng:

- Đồng chí Trường Chinh còn đem cha mẹ là địa chủ ra đấu tố trước nhân dân.

Nằm ngay vị trí hơn nửa đoạn đường từ trại đến rừng, chung quanh là đồi tranh không bóng mát, một chuồng trâu cắt ngay ngã ba về vùng kinh tế mới của xã Triệu Tài. Máy chú trâu nhàn nhã nằm nhai lại trong vũng sình trộn lẫn chất thải của sự tiêu hóa. Đuôi phe phẩy đuổi ruồi nhặng, mắt lim dim nhìn người tù vội vã dùng cơm, uống ngụm nước, ngã lưng vào song gỗ chuồng trâu, gió hui hui tạo cảm giác mát mẻ trên cơ thể tắm ướt mồ hôi.

Anh em nhớ bà mẹ Quảng Trị theo sau con trâu đang cày đất để nhặt sắn đào sót. Những củ này hết tinh bột, ăn sống dòn và ngọt như đường. Năm đầu tiên anh em đi theo sau lễ phép

- Chào Mẹ, cho cháu được nhặt củ sắn sót

Bà mẹ trừng mắt

- Đừng Mẹ chớ Cháu, đừng Khoai chớ Sắn

Từ đó anh em khi gặp bà đều gọi là bà mẹ cộng sản.

Thỉnh thoảng Thảo đi về hướng Triệu Tài, đường tuy xa nhưng người dân có tình cảm. Một chị luộc sắn khoai và nấu nước với lá ngái đặc biệt cho anh em tù Thủy Quân Lục Chiến, chị nhớ đến người con được cứu sống nhờ đơn vị anh Trần văn Loan đã tàn thương kịp thời trong trận phản công tái chiếm thị xã Quảng Trị. Một vài anh xấu miệng nhưng chị vẫn khẳng định lòng biết ơn không quên đó. Thảo gặp lại dân hồi cư Nại Cửu năm 1974 như anh thư ký xã, chị bán vải, các em gia đình Phật tử... Nhìn Thảo họ mở lời trong nước mắt

- Chào Đại úy, chúng tôi không tưởng tượng được

Đêm Mừng Một Tết Đinh Tỵ năm 1977, các anh Thiếu Tá Châu đức Thảo, Đại úy Lê văn Cang, Đại úy Mai văn Hòa và Đại úy Trần văn Loan đã vượt trại. Toán này đã chuẩn bị kỹ lưỡng cả một năm trước khi hành động từ la bàn (địa bàn) cho đến lương thực. Họ xuyên qua Trường Sơn đến Nam Lào, mục đích vượt sông Cửu Long đến miền Đông Bắc Thái Lan. Cuộc vượt thoát bị trở ngại vì thời tiết xấu, mưa gió. Chân của anh Châu đức Thảo sưng to nên phải đi dất nên di chuyển chậm lại. Anh Hòa gom lương thực, la bàn mong tách rời để nhanh đến mục tiêu, nhưng vì sợ cộp, anh đi dọc theo Quốc lộ 9 và bị Pathet Lào bắt. Theo lời khai của anh,

Pathet Lào và Bộ đội biên phòng truy kích và bắt số còn lại khi lần trong bóng đêm xuống khe suối lấy nước. Các anh bị tra tấn dã man, và bị nhốt riêng trong những nhà ri do trại viên dùng các tấm PSP cao hai thước (2 m), chôn sâu trong lòng đất một thước (1m), rộng nửa thước (1/2 m) và dài một thước. Hai chân giữ chặt bằng cùm gỗ, hai cổ tay bị khóa kín bằng còng sắt. Ngày một bữa ăn với phân nửa tiêu chuẩn.

Đại úy Đỗ Rạ đơn vị Địa Phương Quan chuyên viên gò ống nhôm, nồi nấu cơm, tẩu thuốc Lào bị nổ chết khi cưa ống đạn. Thiếu Tá An Trưởng phòng 2 Sư Đoàn bị liên tục thẩm vấn, hành hạ tâm trí ngày đêm, thần kinh căng thẳng, tự quyết định cuộc đời mình. Thiếu tá Bửu Kế cùng chung số phận vì không muốn bọn người ngu xuẩn làm nhục danh dự mình. Thời gian này, Bác Sĩ Giang Y sĩ Trưởng Tiểu đoàn 4 TQLC bị say sấn quá độ, tim ngừng đập. Thiếu úy Lê đình Lờ Trưởng ban Tình Báo Tiểu đoàn 3 TQLC bị tai nạn lao động chết. Trung úy Nguyễn văn San Đại đội Phó Tiểu đoàn 3 TQLC bị đem vào rừng thủ tiêu. Biết bao thảm cảnh mà người tù cộng sản phải gánh chịu.

Đã có nhiều cuộc đào thoát tại các trại tù, Đại úy Hồ văn Chạnh, Trung Tá Không Quân Nguyễn ngọc Thức, Thiếu Tá Phù hồng Văn, Đại úy Trần Biên, Đại úy Trần trọng Truồi và một số người lại vượt trại . Trần trọng Truồi làm cò mồi chỉ điểm nên toàn bộ bị bắt gọn.

Trước mùa mưa lũ năm 1977 đoàn tù cấp đại úy lên đường đào đắp dẫn thủy nhập điền (thủy lợi), họ xuyên qua thành phố Quảng trị, qua cầu Ba Bến xã Triệu Tài, thẳng về Ngõ xá Đông. Những người tù tại mặt trận hoặc ra trình diện bị đưa vào trại tập trung “Cải Tạo” không ai có thể hình dung cái xã hội mà thân nhân, vợ con phải gánh chịu. . Chính quyền đã cướp đoạt tài sản qua lần đổi tiền đầu tiên mà mỗi gia đình (hộ khẩu) chỉ đổi được tối đa 200 đồng tiền cộng sản. Đồ đạc bán dần để xoay trở trong cảnh đời đen tối. Người phụ nữ miền Nam chân yếu tay mềm bỗng trở rắn chắc, đôi tay trần vật lộn với cuộc sống chần dặt đàn con, vai gồng gánh lo chồng đang tù tội. mà xã hội cộng sản mưu mô cố dìm họ xuống đáy vực sâu. Họ can đảm chiến đấu trong cảnh đơn chiếc, không người ủi an. Họ không than van, đêm mỗi mòn bên ngọn đèn dầu hắt hiu, và khóc thầm nhìn ánh trăng qua song cửa.

Ví dụ đèn tắt thì đã có Trăng

Khổ thì em chịu, chứ bỏ anh biết mần răng mà đặng chừ.

Thượng Đế đã dùng đốt xương sườn của người nam Adam để tạo ra người nữ Eva., nhưng người phụ nữ, vợ của những quân cán chính miền Nam đã dũng cảm và sức mạnh về tinh thần, sự chịu đựng trong mọi tình huống vượt hẳn nam giới. Là người chưa bận bịu đường thê nhi, nhưng Thảo cũng nhận thấy rõ ràng sự hy sinh đó của các chị có chồng trong các trại tù cộng sản. Thảo thường tự hỏi thăm nếu ngược lại, thử xem bao nhiêu phần trăm đáng trọng phụ cáng đáng con cái và lo chu đáo được cho phu nhân mình.

Thỉnh thoảng các trại tập trung về đoàn học tập chính trị, đây là dịp để anh em các cấp gặp lại nhau, thăm hỏi sức khỏe và những tin tức do thân nhân chuyển vào. Người tù chán ngán giọng điệu của những chính trị viên khi giảng bài (lên lớp) đều theo thứ tự (lớp lang) không sai sót một chữ như các con vẹt lặp lại lời nói.

- Các anh khát máu, mua thịt người ăn (?)

Cả hội trường cười ồ lên. Người chính trị viên trơ tráo vẫn thao thao bài học thuộc lòng

- Các anh cười gì vậy! Các anh ăn thịt người mà còn cười được à. Chúng tôi không đưa các anh ra tòa án quốc tế, như các nước đế quốc ở Nu e rờ em be (Nuremberg) là chúng tôi nhân đạo.

Người tù trơ như gỗ đá mặc cho chính trị viên tô vẽ hình ảnh quân cán chính miền Nam với những bản thiêu nhất. Họ luôn miệng ca tụng cái tình anh em đồng chí của cộng sản

- Chúng ta đang tiến lên xã hội chủ nghĩa, khi quá độ sẽ trở thành xã hội cộng sản như ông Liên Xô
- Ông Trung Quốc trúng mùa 13 năm liền, Trung Quốc Việt Nam như núi liền núi, sông liền sông, môi hờ răng lạnh, tình nghĩa anh em keo sơn bền chặt
- Đồng chí Phi-đen Ca x-tờ rô (Fidel Castro) một mình lái máy bay phản lực qua vịnh biệt Bắc, trời mây mù không xuống sân bay Gia Lâm được, đồng chí bèn nhảy dù xuống.

Một anh tù ngổ ngáo

- Còn chiếc máy bay rơi ở đâu cán bộ?

Gần cuối năm 1977, các trại tù Ái Tử lên đường ra Bắc lao động xã hội chủ nghĩa chỉ trừ các tù nhân bị kỷ luật và cấp Thiếu Tá. Các Cán bộ chính trị cổ động tinh thần (động viên) anh em

- Đi ra lao động trên mảnh đất xã hội chủ nghĩa, các anh phải lao động thật tốt để trở về trong vinh quang hay các anh muốn trở về trong tủ nhục.

Qua câu nói này các trại tù lập lòe hình ảnh chánh sách khoan hồng nhân đạo 12 điều của chính quyền cộng sản đối với tù tàn binh. Gây ấn tượng đi học “Cải Tạo” trong khoảng thời gian ngắn, tối đa là 3 năm. Đã gần 3 năm trôi qua như vậy chắc chắn một trăm phần trăm mọi người được tha về sau chuyến đi Bắc này. Trên mảnh đất xã hội chủ nghĩa, người tù nhìn thấy đầy những khẩu hiệu:

Thay trời đổi đất sắp xếp lại giang sơn

Tiến mạnh, tiến nhanh tiến vững chắc lên xã hội chủ nghĩa

Về tình yêu thì có ba (3) khoan: quen khoan yêu, yêu khoan cưới, cưới khoan đẻ con...



Những bài học chính trị, thiên đường cộng sản quá độ của xã hội chủ nghĩa phơi bày trước mặt người tù. Thi đua vét kinh Mụ Bà ở Đồ Lương, ánh mắt ai oán của người dân trên đường người tù di chuyển. Những cái nhìn thương xót trên chuyến xe lửa dừng lại từng ga nhỏ, các bà mẹ già cùng em nhỏ lan lẹ bán sạch hết hàng cho người tù. Thảo không mơ tưởng những hứa hẹn của Cộng sản, mỗi khi có những việc khó khăn phải giải quyết, họ đều cố động tinh thần, tuyên truyền nhồi nhét vào trong trí óc với viễn ảnh tốt đẹp khi thành công. Thảo cố nhìn và nhận xét vô tư để tìm hiểu cuộc sống thật sự của người dân cùng dòng máu Việt Nam, cùng tiếng nói khi mới mở mắt chào đời, và hình ảnh quê hương từ lâu Thảo thường ao ước là sư đoàn Thủy Quân Lục Chiến đổ bộ từ biển Đông cùng các đơn vị bạn giải cứu miền Bắc, Kế hoạch đã dự trù và hủy bỏ vì phải có sự yểm trợ của cường quốc. Thảo quyết đoán một trò hề đã lỗi thời, hai người đàn bà ném đá và dùng lời thoá mạ thô tục, phải chăng đó là lời ai oán hờn trách đoàn quân không làm tròn nhiệm vụ

giải phóng cuộc đời cùng khổ của họ trong hai mươi năm với chính quyền cộng sản. Tại lòng hồ Sông Mực huyện Như Xuân tỉnh Thanh Hóa, người dân đi lao động Xã hội Chủ nghĩa, công nhân các nông trường và những người tù từ Ái Tử đã trải qua những ngày khổ sai, nụ cười héo hắt nhưng vẫn còn hy vọng ngày trở về trong vinh quang. Anh Thoại sĩ quan Công Binh, kiểm soát định mức làm việc, sau khi đo đạc khoảng rừng đã bị chặt hạ đã nói với anh Đạt (lê) đội trưởng

- Chưa đạt chỉ tiêu

Tổ trưởng Đỗ Hữu Bê hô hào anh em tiếp tục phát dọn và chặt cây. Anh Bê đứng là đơn vị Thiết Giáp càng húc càng mạnh bạo dùng hết sức còn lại trong ngày giáng lưỡi rìu vào gốc cây lim cứng chắc. Miệng anh lâu bầu

- Về trong vinh quang hê, về trong vinh quang hê.

Những cây Lim cuối cùng bổ nhào xuống, người tù hớn hờ đã xong nhiệm vụ, quên đi miếng ăn vừa trôi vào miệng đã tan biến mà cơn đói vẫn còn cào, gổ cứng như sắt non và cái lạnh còng tay của rừng Thanh Hóa. Người tù xuôi Nam, Đại úy Lực đơn vị trinh sát Sư Đoàn 1, anh Trung úy và có lẽ vài người nữa an nghỉ trong núi rừng vùng sông Mực không thấy cái ngày vinh quang như người Cộng sản đã hứa hẹn

Một số trại tù khác về Nam Đàn, trại tù Thảo đến vùng đất thuộc huyện Nghĩa Đàn, Nghệ Tĩnh, đào gốc cây cà phê đường kính trên một thước tây, phá đất trồng bắp, dựng lán trại với danh từ Cộng sản là Trại An Dưỡng thật ra họ muốn tập trung và ẩn dấu Thương phế Binh đã mất một phần thân thể từ chiến trường Cao Miên (Kampuchia) trong vùng đất hẻo lánh. Người dân trên các xe đò đã thả vào xe chở tù những trái cây, kẹo bánh trên đoạn đường lên sơn cước. Một niềm an ủi và cũng chưa xót sâu xa cho người tù. Trong thời gian này, một số người tù còn lại của các trại ở Ái Tử được đưa ra Bắc, vào Rào Đá khai phá cất lán trại. Rừng thiêng nước độc, chỉ vài tuần lễ đã có 3 người thiệt mạng vì sốt rét. Vì một lý do nào đó, dự tính đành phải hủy bỏ.

Ngày trở về thật là vinh quang của người tù. Vết lòng kinh Mụ Bà, nước đầy trôi cống ở Đồ Lương. Chặt cây phá rừng vùng sông Mực làm hồ nuôi cá trên núi, đập đập làm thủy điện. Rừng bị phá không cây giữ nước, nước lũ tràn xuống hồ, đập đập bằng đất không chịu nổi sức đẩy của nước vỡ tung, nước tràn cuốn trôi các thôn xóm. Tội nghiệp người dân vô tội.

Người tù được săn sóc cẩn thận, đêm ngủ mỗi đội phải có người trực gác, bộ đội thường trực đi tuần tra kiểm soát nhân số. Ban ngày đi làm tập trung đếm số, hạn chế việc đi rừng lấy gỗ vì không cần thiết. Đầu năm 1979, đoàn xe tuần tự hàng ngày chở tù Ái Tử vô Bình Điền, đếm số bàn giao từng người một cho Công An, chấm dứt viễn ảnh hư ảo mà các cấp, các cơ quan cộng sản đã lừa người tù cũng như họ đã từng bịp nhân dân hai miền trong chiến tranh.

- Các anh giải phóng lòng hồ Sông Mực, thì lòng hồ Sông Mực sẽ giải phóng cho các anh
Nhưng lòng hồ sông mực bị đổ vỡ vì sự hiểu biết nông cạn của các công trình sư (danh từ cộng sản). Nước trong lòng hồ cuốn trôi làng mạc giết chết dân lành, và cũng đã đưa người tù qua một khúc quanh khác tàn bạo hơn, sát máu hơn. Nhưng từ trong sát máu mới nhận rõ những anh hùng

Công an cộng sản dẫn giải đội tù đào sắn (khoai mì) bên kia Khe Điền, vùng đất khô và cứng, xa xa vài mái nhà của người dân bị chính quyền đưa đi kinh tế mới. Người dân Thừa Thiên không lạ gì câu nói

- Cọp Bình Điền, nước Khe Điền
Ý muốn diễn đạt ở Bình Điền có nhiều cọp, và Khe Điền là vùng rừng thiêng nước độc, bệnh sốt rét hoành hành.

Sắn đầy thúng, đoàn tù chuẩn bị quang gánh lên vai trở về. Chợt tiếng súng nổ của công an bảo vệ, đất bung mạnh lên, hai bà mẹ già đang nhặt sắn vụt đứng dậy, tay chỉ thẳng vào người công an hét to:

- Ngày xưa mẹ không bỏ con đói nên nuôi con bằng gạo trắng, ngày nay mẹ đói, mẹ đi mót sắn mà con lại bán mẹ.

Rồi hai bà mạt sát bọn cộng sản. Hai bà muốn được bắn chết để thoát khỏi kiếp sống đầy ải trái ngang.. Tội nghiệp bà mẹ Huế khi nhận chân sự thật thì đã quá muộn.

Những lúc đi chặt củi cho nhà bếp, Thảo thích đi chung với Đại úy Sum, họa sĩ, tính cảm rất văn nghệ, hai người thường gặp cô thôn nữ vác gàu tát những vũng nước cho mẹ mò tìm bắt cá. Nhìn bạn vui tươi, Thảo cảm tác bức chạm gỗ. Rừng bị người tù tàn phá, bạn Sum buồn vì đồng khô nước cạn, cô thôn nữ về đâu? Thảo gởi bức hình vô Huế.

Phục vụ Trung Tâm Huấn Luyện Đồng Đa, Đại úy Nguyễn văn Châu trực tính, không kiêng nể một ai, bạn thân duy nhất chỉ có Đại Úy Trần Duy khoá 19 Võ Bị và Thảo. Mọi người cho anh bị chạm điện, nhưng nào ai biết được. Một hôm bỗng nhiên Đại úy Nguyễn văn Châu khai bệnh và ngày hôm sau không ngừng chườm rửa lạnh tự mà Cộng sản tôn thờ, dù bị bỏ đói, trong hai mái tranh che chỉ đủ nằm hoặc bò, bên dưới lót hai tấm ri sắt PSP mà ban ngày nun nóng vì hấp thụ nhiệt của mặt trời, ban đêm lại lạnh cóng, còn bị người bạn tù Đ (dấu tên) ban thi đua dã man bẻ răng, anh vẫn hiên ngang, tiếng chườm lờn lộn trong đêm vắng như những ngọn lao cắm vào tâm linh Công an Cộng sản. Cuối cùng anh thoát qua ải bằng cách nhảy xuống giếng nước sâu, ăn nói không ai hiểu được. Chỉ mất trí khôn mới có hành động như thế, bạn tù kéo anh lên khỏi giếng. Tuần lễ sau anh được về lán nhưng sún hai răng cửa.

- Nhóm lãnh đạo bạo động gồm các anh: Trung Tá Nguyễn tri Tấn, Thiếu Tá Vũ ngọc Tụng, Thiếu Tá Hoàng Hưng, Thiếu Tá Phan văn Lập, Thiếu Tá Phạm Cang, Thiếu Tá Lê quang Liễn, Đại úy Trần Biên, Đại úy Nguyễn thuận Cát, Đại úy Nguyễn đình Khương.

Ngày 20 tháng 4 năm 1979 trại huy động công an Thừa Thiên bao vây và xâm nhập khủng bố đánh đập dã man người tù, bắt toàn bộ nhóm lãnh đạo.

Thần chết chưa gọi tên Đại úy Trần trọng Truồi, ba người tù tranh nhau đập tên chỉ điểm, Sức mạnh thanh gươm làm đứt tung dây kẽm giăng ngang để cột mùng, hướng bị lệch, sức mạnh giảm bớt, tên Truồi với một bên đầu chảy máu. Thời gian khủng bố tinh thần tiếp tục bằng học tập, đấu tố, kê khai lý lịch, thêm một số anh em bị bắt như Thiếu Tá Võ đăng Phương, Đại úy Lê tự Hào, Đại úy Nguyễn kim Chung, Đại úy Hộ,....

Đại úy Tôn thất H (dấu tên) phục vụ Chi khu Phú Lộc thường hay khoe khoang, nào là ở đơn vị Tổng trừ Bị tại Vũng Tàu, đã bị công an đập dập mỗ (miệng). H tìm cách lập công hãm hại Thảo qua hình chạm Chứa Hải Đồng với báo cáo định tổ chức đêm Giáng Sinh cùng đội trưởng cả thọt Đại úy Trần văn H (dấu tên) phục vụ trung tâm huấn luyện Đồng Đa, phỉ báng đức tin, đấu tố Thảo một cách nhiệt tình. Trại trường làm việc suốt một tuần với Thảo, và mọi việc đều trôi qua êm ả. Một lần khác H và Đại úy Lê văn Đà dùng hai con trâu kéo những khúc súc do toán của Thảo, Đại úy Bích, Đại úy Sum (họa sĩ), Đại úy Hoàng bá Kiệt...chặt hạ, tình cờ

thấy bốn cây thuốc lá của Thảo và ba cây ốt của anh Bích, H hốt hẩ chạy nhanh về la lớn trong đội và báo cáo Thảo lập mật khu. Công an quân giáo lập tức phóng nhanh vào rừng, nhìn rõ tang chứng.

Đội cho anh em đấu tố Thảo xong xuôi, công an quân giáo kết luận

- Trong các anh có người còn cá thể, lén lút trồng thuốc, ốt để hưởng trọn một mình.

Mỗi khi xướng tên người tù được tha về, Thảo không bao giờ chú tâm đến, chấp nhận ngày mai để sống. Mọi người cố gắng lắng nghe, riêng Thảo vô tư trò chuyện cùng các bậc đàn anh cấp Tá.

Bổng tiếng nói lớn của Thiếu Tá Minh

- Thảo, có tên cậu được về kia.

Ngày lên xe lửa Thông Nhất vô Nam, Thảo không quên hình ảnh chị Tôn thất Phú ngã chúi người khi nghe không có chồng mình, những đồng xu dính đầy dầu mà Thảo từ chối không nhận của chị Nguyễn văn Châu đếm trả lại vì số tiền Mẹ Thảo gửi, anh Châu (được tha về trước) bới xách lên thăm Thảo ngày hôm sau. Những bạn hàng chợ Đông Ba giúp đỡ và lời nhắn nhủ mong ngày các anh trở lại. Gia đình chị Gái, gia đình anh Yên, các bạn tù, ân nghĩa Sầu Đông.

Đến Quảng Trị năm 1970 và giả biệt vào cuối năm 1982. Bao nhiêu kỷ niệm sẽ theo mãi trong cuộc đời. Cám ơn Mẹ tôi và những người vợ nuôi chồng ở tù không bản án. Ngày xưa khi chiếm lại vùng quận Hải Lăng năm 1972 Thảo được thấy bằng Tiết Hạnh Khả Phong mà Vua ban cho những người vợ thủ tiết nuôi con. Giờ đây trở về cuộc sống hiện thực của cách mạng xã hội chủ nghĩa, không có bằng nào để trao tặng xứng đáng cho những người vợ dạy dỗ con cái và nuôi chồng ở tù cộng sản.

Chúc Đại úy Thuận và người yêu ở Phú Cam (ròng rã thăm nuôi gần chục năm dài) cùng hứa trọn đời trong ơn phước ChúaMong các bạn sớm trở về và gia đình thực sự hạnh phúc trong cảnh đời biến đổi.

(tham khảo về anh Nở và cuộc vượt trại của MX Trần văn Loan)

Mũ Xanh Giang Văn Nhân